

Số: 06 /QĐ-HĐTD

Phan Thiết, ngày 11 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục tài liệu (nội dung) ôn tập
kỳ tuyển dụng công chức phường, xã năm 2023**

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC PHƯỜNG, XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 05/11/2020 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Thuận;

Căn cứ Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận;

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của UBND thành phố về việc phê duyệt và ban hành kế hoạch tuyển dụng công chức phường, xã năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2533/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Phan Thiết về việc củng cố, kiện toàn Hội đồng tuyển dụng công chức phường, xã năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 474/TTr-PNV ngày 05/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục tài liệu (nội dung) ôn tập kỳ tuyển dụng công chức phường, xã năm 2023, cụ thể như sau:

1. Danh mục tài liệu ôn tập môn kiến thức chung.
2. Danh mục tài liệu ôn tập môn nghiệp vụ chuyên ngành.

(Kèm theo danh mục tài liệu, nội dung ôn tập)

Điều 2. Thí sinh dự thi kỳ tuyển dụng công chức phường, xã chủ động tra cứu danh mục tài liệu (nội dung) ôn tập ban hành kèm theo Quyết định này để tự ôn tập.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Nội vụ thành phố, Thành viên Hội đồng tuyển dụng công chức phường, xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và thí sinh dự thi kỳ tuyển dụng công chức phường, xã năm 2023 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Trường Cao đẳng Bình Thuận;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND t/p;
- Đài Truyền thanh t/p Phan Thiết;
- UBND các phường, xã;
- Trang Thông tin điện tử t/p;
- Lưu: VT, HĐTĐ. *h*

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Phan Nguyễn Hoàng Tân**

Phụ lục 1
Danh mục tài liệu Môn Kiến thức chung
Thi Vòng 1 - Hình thức thi: Trắc nghiệm trên máy tính
(Kèm theo Quyết định số 06 /QĐ-HĐTD ngày 11 /5/2023
của Hội đồng tuyển dụng công chức phường, xã)

1. Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 của Quốc hội khóa XIV về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.
 2. Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về Xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.
 3. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ về Hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.
-

Phụ lục 2

Danh mục tài liệu Môn Nghiệp vụ chuyên ngành

Thi vòng 2 - Hình thức thi: Thi viết

(Kèm theo Quyết định số 06 /QĐ-HĐTD ngày 11/5/2023
của Hội đồng tuyển dụng công chức phường, xã)

I. Chức danh Văn phòng - Thống kê.

1. Luật Thống kê ngày 23/11/2015 (Luật số 89/2015/QH13 của Quốc hội).
2. Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về Công tác Văn thư.

II. Chức danh Địa chính - Xây dựng (Lĩnh vực Địa chính)

1. Luật Đất đai 2013: Thí sinh tập trung vào các Điều sau:
 - Điều 22: Nội dung quản lý nhà nước về đất đai.
 - Điều 95. Đăng ký đất đai, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.
 - Điều 132. Đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích.
 - Điều 195. Các thủ tục hành chính về đất đai.
 - Điều 202. Hòa giải tranh chấp đất đai.
 - Điều 203. Thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai.
2. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai: Thí sinh tập trung vào các Điều sau:
 - Điều 19. Các trường hợp không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.
 - Điều 60. Nộp hồ sơ và trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính về đất đai.
 - Điều 70. Trình tự, thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu và đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất.
 - Điều 88. Thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai.
3. Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai: Thí sinh tập trung vào Điều sau:
 - Khoản 40 Điều 2 sửa đổi Điều 61 Nghị định 43/2014/NĐ-CP.
4. Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai: Thí sinh tập trung vào các điều sau:
 - Khoản 19 Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 60 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP.
 - Khoản 27 Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP.

III. Chức danh Địa chính - Xây dựng (Lĩnh vực Xây dựng)

1. Luật Đất đai 2013: Thí sinh tập trung vào các Điều sau:

- Điều 132. Đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích.
- Điều 144. Đất ở tại đô thị.
- Điều 195. Các thủ tục hành chính về đất đai.
- Điều 202. Hòa giải tranh chấp đất đai.
- Điều 203. Thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai

2. Luật Xây dựng 2014: Thí sinh tập trung vào các Điều sau:

- Điều 4. Nguyên tắc cơ bản trong hoạt động đầu tư xây dựng.
- Điều 12. Các hành vi bị nghiêm cấm.
- Điều 13. Quy hoạch xây dựng và căn cứ lập quy hoạch xây dựng.
- Điều 17. Hình thức, thời gian lấy ý kiến về quy hoạch xây dựng.
- Điều 20. Trình tự lập, phê duyệt quy hoạch xây dựng.
- Điều 93. Điều kiện cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ.
- Điều 95. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng mới.

3. Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng: Thí sinh tập trung vào Điều sau:

- Khoản 2 Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 4 Luật Xây dựng 2014.
- Khoản 3 Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 Luật Xây dựng 2014.
- Khoản 30 Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 89 Luật Xây dựng 2014.
- Khoản 32 Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 93 Luật Xây dựng 2014.
- Khoản 34 Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 95 Luật Xây dựng 2014.

4. Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng: Thí sinh tập trung vào các Điều sau:

- Điều 4. Hình thức xử phạt, mức phạt tiền tối đa, biện pháp khắc phục hậu quả và thẩm quyền xử phạt.
- Điều 5. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính.
- Điều 14. Vi phạm quy định về đầu tư phát triển đô thị.
- Điều 78. Thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

IV. Chức danh Địa chính - Xây dựng (Lĩnh vực Xây dựng và Môi trường)

1. Luật Đất đai 2013: Thí sinh tập trung vào các Điều sau:

- Điều 129. Hạn mức giao đất nông nghiệp.
- Điều 132. Đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích.

- Điều 143. Đất ở tại nông thôn.
 - Điều 202. Hòa giải tranh chấp đất đai.
2. Luật Xây dựng 2014: Thí sinh tập trung vào các Điều sau:
- Điều 12. Các hành vi bị nghiêm cấm.
 - Điều 29. Đối tượng, cấp độ và trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch xây dựng nông thôn.
 - Điều 30. Quy hoạch chung xây dựng xã.
 - Điều 31. Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn.
 - Điều 35. Điều kiện điều chỉnh quy hoạch xây dựng.
 - Điều 45. Nguyên tắc quản lý xây dựng theo quy hoạch xây dựng.
3. Luật Bảo vệ môi trường 2020: Thí sinh tập trung vào các Điều sau:
- Điều 4. Nguyên tắc bảo vệ môi trường.
 - Điều 5. Chính sách của Nhà nước về bảo vệ môi trường.
 - Điều 6. Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động bảo vệ môi trường.
 - Điều 49. Đăng ký môi trường.
 - Điều 58. Bảo vệ môi trường nông thôn.
 - Điều 64. Bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng.
 - Điều 168. Trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường của Ủy ban nhân dân các cấp.

V. Chức danh Tài chính - Kế toán.

1. Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 và Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán.
2. Thông tư số 70/2019/TT-BTC ngày 03/10/2019 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã.
3. Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.

VI. Chức danh Tư pháp - Hộ tịch.

1. Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012: Thí sinh tập trung vào các Điều sau:
 - Điều 5. Các nguyên tắc phổ biến, giáo dục pháp luật.
 - Điều 10. Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật.
 - Điều 11. Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật.
2. Luật Hộ tịch năm 2014: Thí sinh tập trung vào các Điều sau:

- Điều 7. Thẩm quyền đăng ký hộ tịch.
- Điều 12: Các hành vi bị nghiêm cấm.
- Điều 13: Thẩm quyền đăng ký khai sinh.
- Điều 16: Thủ tục đăng ký khai sinh.
- Điều 73: Nhiệm vụ, quyền hạn của công chức làm công tác hộ tịch.
- Điều 74: Những việc công chức làm công tác hộ tịch không được làm.

3. Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về Cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch: Thí sinh tập trung vào các Điều sau:

- Điều 9. Nghĩa vụ, quyền của người thực hiện chứng thực.
- Điều 22. Bản chính giấy tờ, văn bản không được dùng làm cơ sở để chứng thực bản sao.

4. Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch: Thí sinh tập trung vào các Điều sau:

- Điều 2. Quy định về xuất trình, nộp giấy tờ khi đăng ký hộ tịch, cấp bản sao trích lục hộ tịch.
- Điều 3. Cách thức nộp và tiếp nhận hồ sơ đăng ký hộ tịch.
- Điều 9. Giấy tờ nộp và xuất trình khi đăng ký khai sinh.

5. Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch: Thí sinh tập trung vào Điều sau:

- Điều 3. Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đăng ký hộ tịch.

VII. Chức danh Văn hoá - Xã hội (Lĩnh vực Xã hội)

1. Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030.

2. Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 – 2025.

3. Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em: Thí sinh tập trung vào điều sau:

- Điều 18: Chính sách chăm sóc sức khỏe.
- Điều 19: Chính sách trợ giúp xã hội.
- Điều 20: Chính sách hỗ trợ giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp.
- Điều 21: Chính sách trợ giúp pháp lý, hỗ trợ tư vấn, trị liệu tâm lý và các dịch vụ bảo vệ trẻ em khác.

VIII. Chức danh Văn hoá - Xã hội (Lĩnh vực Văn hoá)

1. Luật số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009 của Quốc hội về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa.

2. Thông tư số 04/2009/TT-BVHTTDL ngày 16/12/2009 và Thông tư số 05/2012/TT-BVHTTDL về Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2009/TT-BVHTTDL ngày 16/12/2009 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Quy định chi tiết thi hành một số quy định tại Quy chế hoạt động Văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng.

3. Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21/6/2012 của Quốc hội.

4. Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về Ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng.

IX. Chức danh Văn hoá - Xã hội (Lĩnh vực Văn hoá - Xã hội)

1. Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030.

2. Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

3. Thông tư số 04/2009/TT-BVHTTDL ngày 16/12/2009 và Thông tư 05/2012/TT-VHTTDL Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2009/TT-BVHTTDL ngày 16/12/2009 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Quy định chi tiết thi hành một số quy định tại Quy chế hoạt động Văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng.

4. Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21/6/2012 của Quốc hội.
